TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HSST
Ngày 26-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Duôi và ông Lò Văn Quốc.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Tiến Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà***: Ông Bạc Cầm Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn B, tên gọi khác: Không; sinh năm 1986, tại huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: bản Nậm Mắn A, xã CS, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Ọ (đã chết) và bà Lù Thị Lẻ, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Lò Thị Thươm, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 7 năm 2023. Có mặt.

2. Bạc Cầm D, tên gọi khác: Không; sinh năm 1986, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Nậm Mắn B, xã CS, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Chôn (đã chết) và bà Bạc Thị Vinh, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Lò Thị Nguyễn, sinh năm 1982 và chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 7 năm 2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 01/7/2023, Tổ công tác Công an xã Mường Bám, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Pá Nó, xã Mường Bám, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lường Văn B, Bạc Cầm D có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lường Văn B, Bạc Cầm D khai là Heroine).

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 02/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu xanh, có khối lượng 1,50 gam. Trích 0,23 gam chất bột cục màu trắng trong tổng số 1,50 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu D1 gửi giám định, còn lại 1,27 gam chất bột cục màu trắng nghi là Heroine ký hiệu D2.

Kết luận giám định số: 1708/KL- KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,50 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 01/7/2023, Lường Văn B đi bộ một mình từ ở bản Nậm Mắn A, xã CS, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên sang nhà Bạc Cầm D ở bản Nậm Mắn B, xã CS, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên chơi. B đến nhà D, thấy D ở nhà một mình, gặp nhau, B rủ D góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, D đồng ý và cả hai người cùng thống nhất góp mỗi người 200.000 đồng, sau đó D bỏ ra 200.000 đồng, B đưa cho D số tiền 200.000 đồng, tổng cộng được 400.000 đồng. Sau đó B và D cùng đi bộ đi tìm mua ma túy ở xã Mường Bám, huyện TC để cùng nhau sử dụng. Khi B và D đi đến khu vực bản Tư Làng A, xã Mường Bám, huyện TC thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (B và D không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu), D hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông đó một gói ma túy gói bằng nilon màu xanh bên trong có Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cầm gói ma túy ở tay phải, rồi cùng B đi bộ về nhà. Khi B và D đang đi đến khu vực bản Pá Nó, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an xã Mường Bám, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 187/CT- VKSTC, ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo

trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bạc Cầm D từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị Lường Văn B từ 26 (hai mươi sáu) tháng tù đến 32 (ba mươi hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 1,27 gam Heroine, ký hiệu D2; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên toà các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D khai nhận ngày 01/7/2023, B rủ D góp tiền để đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng, Lường Văn B góp 200.000 đồng, Bạc Cầm D góp 200.000 đồng, tổng cộng 400.000 đồng. Bạc Cầm D là người trực tiếp trao đổi mua ma tuý. Sau khi mua được ma túy D và B đang đi bộ đến khu vực bản Pá Nó, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang khi D đang cất giữ

trái phép 1,50 gam chất ma túy (Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) ở trong người.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 01/7/2023; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1708/KL- KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi rủ nhau đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng của các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D, khi bị cáo Bạc Cầm D đang cất giữ trái phép 1,50 gam chất ma túy (Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lường Văn B là người rủ rê, khởi xướng, góp số tiền 200.000 đồng, cùng tham gia đi mua ma túy; bị cáo Bạc Cầm D cùng thống nhất ý chí và là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy, góp số tiền 200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D phạm tội với vai trò đồng phạm, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét vai trò của các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ

sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Tư Làng A, xã Mường Bám, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 01/7/2023. Ngoài lời khai của các bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 1,27 gam Heroine, ký hiệu D2 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 (một) mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Bạc Cầm D thuộc hộ nghèo, các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bạc Cầm D 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 01/7/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn B 34 (ba mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 01/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Bạc Cầm D cùng đồng phạm- TTTPCMT, bắt ngày 01/7/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh

Sơn La số: 062958, đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: Chất bột cục màu trắng là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,27 gam, ký hiệu D2+ 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lường Văn B, Bạc Cầm D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên ;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện ĐB;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng